

As Per NEP 2023



TABLE BOOK



TIMELY PUBLICATION

UKG



TIMELY PUBLICATION

TABLE BOOK

(For Pre-Primary & Primary Classess)



My name is

I am years old.

I am in standard

My school name is.....

.....

By Mrs. Vaishnavi S. Giri



CONTENTS



1. Reading Numbers	3
2. Addition Tables	5
3 Subtraction Tables	10
4. Multiplication Tables 2 to 10	15
5. Exercise	18
6. Multiplication Tables 11 to 20	19
7. Exercise	22
8. Table of Multiflication Table 2 to 20 ..	23
9. Time, Days, week, Month & Year.....	25
10. Numbers Expressions	26
11. Exarcise	28



1. Reading Numbers.....

Arabic Numerals	Name	Roman Numbers
1.	One	I
2.	Two	II
3.	Three	III
4.	Four	IV
5.	Five	V
6.	Six	VI
7.	Seven	VII
8.	Eight	VIII
9.	Nine	IX
10.	Ten	X
11.	Eleven	XI
12.	Twelve	XII
13.	Thirteen	XIII
14.	Fourteen	XIV
15.	Fifteen	XV
16.	Sixteen	XVI
17.	Seventeen	XVII
18.	Eighteen	XVIII
19.	Nineteen	XIX
20.	Twenty	XX
21.	Twenty- One	XXI
22.	Twenty- Two	XXII
23.	Twenty- Three	XXIII
24.	Twenty- Four	XIV
25.	Twenty- Five	XXV

Arabic Numerals	Name	Roman Numbers
26.	Twenty-Six	XXVI
27.	Twenty-Seven	XXVII
28.	Twenty-Eight	XXVIII
29.	Twenty-Nine	XXIX
30.	Thirty	XXX
31.	Thirty- One	XXXI
32.	Thirty-Two	XXXII
33.	Thirty-Three	XXXIII
34.	Thirty-Four	XXXIV
35.	Thirty-Five	XXXV
36.	Thirty-Six	XXXVI
37.	Thirty-Seven	XXXVII
38.	Thirty-Eight	XXXVIII
39.	Thirty-Nine	XXXIX
40.	Forty	XL
41.	Forty-One	XLI
42.	Forty-Two	XLII
43.	Forty-Three	XLIII
44.	Forty-Four	XLIV
45.	Forty-Five	XLV
46.	Forty-Six	XLVI
47.	Forty-Seven	XLVII
48.	Forty-Eight	XLVIII
49.	Forty-Nine	XLIX
50.	Fifty	L

Reading Numbers.....

Arabic Numerals	Name	Roman Numbers
51.	Fifty-One	LI
52.	Fifty-Two	LII
53.	Fifty-Three	LIII
54.	Fifty-Four	LIV
55.	Fifty-Five	LV
56.	Fifty-Six	LVI
57.	Fifty-Seven	LVII
58.	Fifty-Eight	LVIII
59.	Fifty-Nine	LVIX
60.	Sixty	LX
61.	Sixty-One	LXI
62.	Sixty-Two	LXII
63.	Sixty-Three	LXIII
64.	Sixty-Four	LXIV
65.	Sixty-Five	LXV
66.	Sixty-Six	LXVI
67.	Sixty-Seven	LXVII
68.	Sixty-Eight	LXVIII
69.	Sixty-Nine	LXIX
70.	Seventy	LXX
71.	Seventy-One	LXXI
72.	Seventy-Two	LXXII
73.	Seventy-Three	LXXIII
74.	Seventy-Four	LXXIV
75.	Seventy-Five	LXXV

Arabic Numerals	Name	Roman Numbers
76.	Seventy-Six	LXXVI
77.	Seventy-Seven	LXXVII
78.	Seventy-Eight	LXXVIII
79.	Seventy-Nine	LXXIX
80.	Eighty	LXXX
81.	Eighty-One	LXXXI
82.	Eighty-Two	LXXXII
83.	Eighty-Three	LXXXIII
84.	Eighty-Four	LXXXIV
85.	Eighty-Five	LXXXV
86.	Eighty-Six	LXXXVI
87.	Eighty-Seven	LXXXVII
88.	Eighty-Eight	LXXXVIII
89.	Eighty-Nine	LXXXIX
90.	Ninety	XC
91.	Ninety-One	XCI
92.	Ninety-Two	XCII
93.	Ninety-Three	XCIII
94.	Ninety-Four	XCIV
95.	Ninety-Five	XCV
96.	Ninety-Six	XCVI
97.	Ninety-Seven	XCVII
98.	Ninety-Eight	XCVIII
99.	Ninety-Nine	XCIX
100.	One Hundred	C

2. Addition Number

1st Table

1	+	1	=	2
2	+	1	=	3
3	+	1	=	4
4	+	1	=	5
5	+	1	=	6
6	+	1	=	7
7	+	1	=	8
8	+	1	=	9
9	+	1	=	10
10	+	1	=	11
11	+	1	=	12
12	+	1	=	13
13	+	1	=	14
14	+	1	=	15
15	+	1	=	16
16	+	1	=	17
17	+	1	=	18
18	+	1	=	19
19	+	1	=	20
20	+	1	=	21

2nd Table

1	+	2	=	3
2	+	2	=	4
3	+	2	=	5
4	+	2	=	6
5	+	2	=	7
6	+	2	=	8
7	+	2	=	9
8	+	2	=	10
9	+	2	=	11
10	+	2	=	12
11	+	2	=	13
12	+	2	=	14
13	+	2	=	15
14	+	2	=	16
15	+	2	=	17
16	+	2	=	18
17	+	2	=	19
18	+	2	=	20
19	+	2	=	21
20	+	2	=	22

Addition Number

3rd Table

1	+	3	=	4
2	+	3	=	5
3	+	3	=	6
4	+	3	=	7
5	+	3	=	8
6	+	3	=	9
7	+	3	=	10
8	+	3	=	11
9	+	3	=	12
10	+	3	=	13
11	+	3	=	14
12	+	3	=	15
13	+	3	=	16
14	+	3	=	17
15	+	3	=	18
16	+	3	=	19
17	+	3	=	20
18	+	3	=	21
19	+	3	=	22
20	+	3	=	23

4th Table

1	+	4	=	5
2	+	4	=	6
3	+	4	=	7
4	+	4	=	8
5	+	4	=	9
6	+	4	=	10
7	+	4	=	11
8	+	4	=	12
9	+	4	=	13
10	+	4	=	14
11	+	4	=	15
12	+	4	=	16
13	+	4	=	17
14	+	4	=	18
15	+	4	=	19
16	+	4	=	20
17	+	4	=	21
18	+	4	=	22
19	+	4	=	23
20	+	4	=	24

Addition Number

5th Table

1	+	5	=	6
2	+	5	=	7
3	+	5	=	8
4	+	5	=	9
5	+	5	=	10
6	+	5	=	11
7	+	5	=	12
8	+	5	=	13
9	+	5	=	14
10	+	5	=	15
11	+	5	=	16
12	+	5	=	17
13	+	5	=	18
14	+	5	=	19
15	+	5	=	20
16	+	5	=	21
17	+	5	=	22
18	+	5	=	23
19	+	5	=	24
20	+	5	=	25

6th Table

1	+	6	=	7
2	+	6	=	8
3	+	6	=	9
4	+	6	=	10
5	+	6	=	11
6	+	6	=	12
7	+	6	=	13
8	+	6	=	14
9	+	6	=	15
10	+	6	=	16
11	+	6	=	17
12	+	6	=	18
13	+	6	=	19
14	+	6	=	20
15	+	6	=	21
16	+	6	=	22
17	+	6	=	23
18	+	6	=	24
19	+	6	=	25
20	+	6	=	26

Addition Number

7th Table

1	+	7	=	8
2	+	7	=	9
3	+	7	=	10
4	+	7	=	11
5	+	7	=	12
6	+	7	=	13
7	+	7	=	14
8	+	7	=	15
9	+	7	=	16
10	+	7	=	17
11	+	7	=	18
12	+	7	=	19
13	+	7	=	20
14	+	7	=	21
15	+	7	=	22
16	+	7	=	23
17	+	7	=	24
18	+	7	=	25
19	+	7	=	26
20	+	7	=	27

8th Table

1	+	8	=	9
2	+	8	=	10
3	+	8	=	11
4	+	8	=	12
5	+	8	=	13
6	+	8	=	14
7	+	8	=	15
8	+	8	=	16
9	+	8	=	17
10	+	8	=	18
11	+	8	=	19
12	+	8	=	20
13	+	8	=	21
14	+	8	=	22
15	+	8	=	23
16	+	8	=	24
17	+	8	=	25
18	+	8	=	26
19	+	8	=	27
20	+	8	=	28

Addition Number

9th Table

1	+	9	=	10
2	+	9	=	11
3	+	9	=	12
4	+	9	=	13
5	+	9	=	14
6	+	9	=	15
7	+	9	=	16
8	+	9	=	17
9	+	9	=	18
10	+	9	=	19
11	+	9	=	20
12	+	9	=	21
13	+	9	=	22
14	+	9	=	23
15	+	9	=	24
16	+	9	=	25
17	+	9	=	26
18	+	9	=	27
19	+	9	=	28
20	+	9	=	29

10th Table

1	+	10	=	11
2	+	10	=	12
3	+	10	=	13
4	+	10	=	14
5	+	10	=	15
6	+	10	=	16
7	+	10	=	17
8	+	10	=	18
9	+	10	=	19
10	+	10	=	20
11	+	10	=	21
12	+	10	=	22
13	+	10	=	23
14	+	10	=	24
15	+	10	=	25
16	+	10	=	26
17	+	10	=	27
18	+	10	=	28
19	+	10	=	29
20	+	10	=	30

3. Subtraction Table

1st Table

1	-	1	=	0
2	-	1	=	1
3	-	1	=	2
4	-	1	=	3
5	-	1	=	4
6	-	1	=	5
7	-	1	=	6
8	-	1	=	7
9	-	1	=	8
10	-	1	=	9
11	-	1	=	10
12	-	1	=	11
13	-	1	=	12
14	-	1	=	13
15	-	1	=	14
16	-	1	=	15
17	-	1	=	16
18	-	1	=	17
19	-	1	=	18
20	-	1	=	19

2nd Table

2	-	2	=	0
3	-	2	=	1
4	-	2	=	2
5	-	2	=	3
6	-	2	=	4
7	-	2	=	5
8	-	2	=	6
9	-	2	=	7
10	-	2	=	8
11	-	2	=	9
12	-	2	=	10
13	-	2	=	11
14	-	2	=	12
15	-	2	=	13
16	-	2	=	14
17	-	2	=	15
18	-	2	=	16
19	-	2	=	17
20	-	2	=	18
21	-	2	=	19

Subtraction Table

3rd Table

3	-	3	=	0
4	-	3	=	1
5	-	3	=	2
6	-	3	=	3
7	-	3	=	4
8	-	3	=	5
9	-	3	=	6
10	-	3	=	7
11	-	3	=	8
12	-	3	=	9
13	-	3	=	10
14	-	3	=	11
15	-	3	=	12
16	-	3	=	13
17	-	3	=	14
18	-	3	=	15
19	-	3	=	16
20	-	3	=	17
21	-	3	=	18
22	-	3	=	19

4th Table

4	-	4	=	0
5	-	4	=	1
6	-	4	=	2
7	-	4	=	3
8	-	4	=	4
9	-	4	=	5
10	-	4	=	6
11	-	4	=	7
12	-	4	=	8
13	-	4	=	9
14	-	4	=	10
15	-	4	=	11
16	-	4	=	12
17	-	4	=	13
18	-	4	=	14
19	-	4	=	15
20	-	4	=	16
21	-	4	=	17
22	-	4	=	18
23	-	4	=	19

Subtraction Table

5th Table

5	−	5	=	0
6	−	5	=	1
7	−	5	=	2
8	−	5	=	3
9	−	5	=	4
10	−	5	=	5
11	−	5	=	6
12	−	5	=	7
13	−	5	=	8
14	−	5	=	9
15	−	5	=	10
16	−	5	=	11
17	−	5	=	12
18	−	5	=	13
19	−	5	=	14
20	−	5	=	15
21	−	5	=	16
22	−	5	=	17
23	−	5	=	18
24	−	5	=	19

6th Table

6	−	6	=	0
7	−	6	=	1
8	−	6	=	2
9	−	6	=	3
10	−	6	=	4
11	−	6	=	5
12	−	6	=	6
13	−	6	=	7
14	−	6	=	8
15	−	6	=	9
16	−	6	=	10
17	−	6	=	11
18	−	6	=	12
19	−	6	=	13
20	−	6	=	14
21	−	6	=	15
22	−	6	=	16
23	−	6	=	17
24	−	6	=	18
25	−	6	=	19

Subtraction Table

7th Table

7	-	7	=	0
8	-	7	=	1
9	-	7	=	2
10	-	7	=	3
11	-	7	=	4
12	-	7	=	5
13	-	7	=	6
14	-	7	=	7
15	-	7	=	8
16	-	7	=	9
17	-	7	=	10
18	-	7	=	11
19	-	7	=	12
20	-	7	=	13
21	-	7	=	14
22	-	7	=	15
23	-	7	=	16
24	-	7	=	17
25	-	7	=	18
26	-	7	=	19

8th Table

8	-	8	=	0
9	-	8	=	1
10	-	8	=	2
11	-	8	=	3
12	-	8	=	4
13	-	8	=	5
14	-	8	=	6
15	-	8	=	7
16	-	8	=	8
17	-	8	=	9
18	-	8	=	10
19	-	8	=	11
20	-	8	=	12
21	-	8	=	13
22	-	8	=	14
23	-	8	=	15
24	-	8	=	16
25	-	8	=	17
26	-	8	=	18
27	-	8	=	19

Subtraction Table

9th Table

9	-	9	=	0
10	-	9	=	1
11	-	9	=	2
12	-	9	=	3
13	-	9	=	4
14	-	9	=	5
15	-	9	=	6
16	-	9	=	7
17	-	9	=	8
18	-	9	=	9
19	-	9	=	10
20	-	9	=	11
21	-	9	=	12
22	-	9	=	13
23	-	9	=	14
24	-	9	=	15
25	-	9	=	16
26	-	9	=	17
27	-	9	=	18
28	-	9	=	19

10th Table

10	-	10	=	0
11	-	10	=	1
12	-	10	=	2
13	-	10	=	3
14	-	10	=	4
15	-	10	=	5
16	-	10	=	6
17	-	10	=	7
18	-	10	=	8
19	-	10	=	9
20	-	10	=	10
21	-	10	=	11
22	-	10	=	12
23	-	10	=	13
24	-	10	=	14
25	-	10	=	15
26	-	10	=	16
27	-	10	=	17
28	-	10	=	18
29	-	10	=	19

4. Multiplication Tables

" × " Symbol is used for multiplication. Multiplication table is the short form of repeated addition.

2 nd Table	3 rd Table	4 th Table
$2 \times 1 = 2$ (Two ones are two)	$3 \times 1 = 3$ (Three ones are Three)	$4 \times 1 = 4$
$2 \times 2 = 4$ (Two two's are four)	$3 \times 2 = 6$ (Three twos are Six)	$4 \times 2 = 8$
$2 \times 3 = 6$ (Two three's are six)	$3 \times 3 = 9$ (Three three are Nine)	$4 \times 3 = 12$
$2 \times 4 = 8$ (Two four's are eight)	$3 \times 4 = 12$ (Three fours are Nine)	$4 \times 4 = 16$
$2 \times 5 = 10$ (Two five's are ten)	$3 \times 5 = 15$ (Three fives are fifteen)	$4 \times 5 = 20$
$2 \times 6 = 12$ (Two six's are twelve)	$3 \times 6 = 18$ (Three sixs are eighteen)	$4 \times 6 = 24$
$2 \times 7 = 14$ (Two sevens are fourteen)	$3 \times 7 = 21$ (Three seven are twenty one)	$4 \times 7 = 28$
$2 \times 8 = 16$ (Two eights are sixteen)	$3 \times 8 = 24$ (Three eights are twenty four)	$4 \times 8 = 32$
$2 \times 9 = 18$ (Two nines are eighteen)	$3 \times 9 = 27$ (Three nine are twenty seven)	$4 \times 9 = 36$
$2 \times 10 = 20$ (Two tens are twenty)	$3 \times 10 = 30$ (Three tens are thirty)	$4 \times 10 = 40$

Multiplication Tables

5 th Table	6 th Table	7 th Table
5 x 1 = 5	6 x 1 = 6	7 x 1 = 7
5 x 2 = 10	6 x 2 = 12	7 x 2 = 12
5 x 3 = 15	6 x 3 = 18	7 x 3 = 21
5 x 4 = 20	6 x 4 = 24	7 x 4 = 28
5 x 5 = 25	6 x 5 = 30	7 x 5 = 35
5 x 6 = 30	6 x 6 = 36	7 x 6 = 42
5 x 7 = 35	6 x 7 = 42	7 x 7 = 49
5 x 8 = 40	6 x 8 = 48	7 x 8 = 56
5 x 9 = 45	6 x 9 = 54	7 x 9 = 63
5 x 10 = 50	6 x 10 = 60	7 x 10 = 70

Multiplication Tables

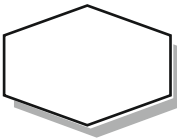
8 th Table	9 th Table	10 th Table
8 x 1 = 8	9 x 1 = 9	10 x 1 = 10
8 x 2 = 16	9 x 2 = 18	10 x 2 = 20
8 x 3 = 24	9 x 3 = 27	10 x 3 = 30
8 x 4 = 32	9 x 4 = 36	10 x 4 = 40
8 x 5 = 40	9 x 5 = 45	10 x 5 = 50
8 x 6 = 48	9 x 6 = 54	10 x 6 = 60
8 x 7 = 56	9 x 7 = 63	10 x 7 = 70
8 x 8 = 64	9 x 8 = 72	10 x 8 = 80
8 x 9 = 72	9 x 9 = 81	10 x 9 = 90
8 x 10 = 80	9 x 10 = 90	10 x 10 = 100

1. Exercise

FILL IN THE BLANKS

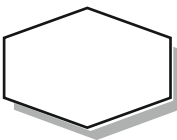
6×7

=



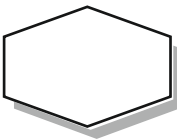
5×4

=



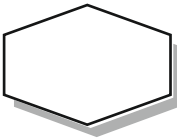
7×6

=



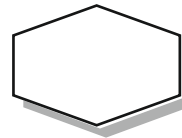
6×9

=



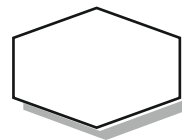
7×8

=



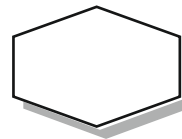
8×6

=



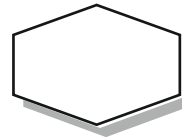
9×7

=

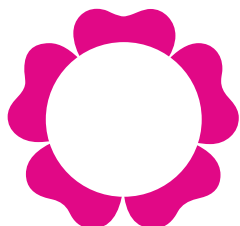


10×4

=

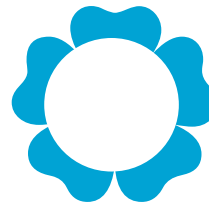


Write the missing numbers :



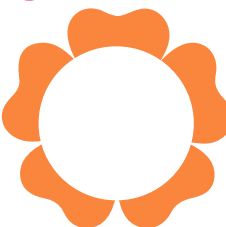
$\times 10 = 90$

$8 \times$



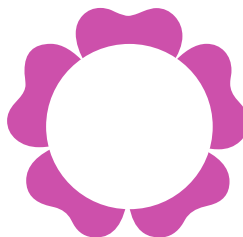
$= 32$

$7 \times$

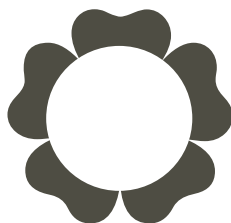


$= 56$

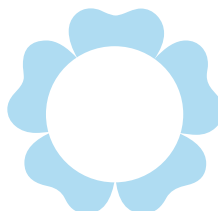
$10 \times 8 =$



$8 \times 9 =$

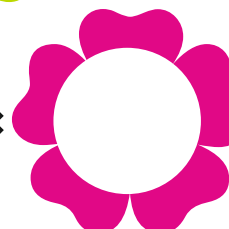


$\times 6 = 48$



$\times 4 = 20$

$7 \times$



$= 21$

Multiplication Tables

11th Table	12th Table	13th Table
11 x 1 = 11	12 x 1 = 12	13 x 1 = 13
11 x 2 = 22	12 x 2 = 24	13 x 2 = 26
11 x 3 = 33	12 x 3 = 36	13 x 3 = 39
11 x 4 = 44	12 x 4 = 48	13 x 4 = 52
11 x 5 = 55	12 x 5 = 60	13 x 5 = 65
11 x 6 = 66	12 x 6 = 72	13 x 6 = 78
11 x 7 = 77	12 x 7 = 84	13 x 7 = 91
11 x 8 = 88	12 x 8 = 96	13 x 8 = 104
11 x 9 = 99	12 x 9 = 108	13 x 9 = 117
11 x 10 = 110	12 x 10 = 120	13 x 10 = 130

Multiplication Tables

14 th Table	15 th Table	16 th Table
$14 \times 1 = 14$	$15 \times 1 = 15$	$16 \times 1 = 16$
$14 \times 2 = 28$	$15 \times 2 = 30$	$16 \times 2 = 32$
$14 \times 3 = 42$	$15 \times 3 = 45$	$16 \times 3 = 48$
$14 \times 4 = 56$	$15 \times 4 = 60$	$16 \times 4 = 64$
$14 \times 5 = 70$	$15 \times 5 = 75$	$16 \times 5 = 80$
$14 \times 6 = 84$	$15 \times 6 = 90$	$16 \times 6 = 96$
$14 \times 7 = 98$	$15 \times 7 = 105$	$16 \times 7 = 112$
$14 \times 8 = 112$	$15 \times 8 = 120$	$16 \times 8 = 128$
$14 \times 9 = 126$	$15 \times 9 = 135$	$16 \times 9 = 144$
$14 \times 10 = 140$	$15 \times 10 = 150$	$16 \times 10 = 160$

Multiplication Tables

17 th Table	18 th Table	19 th Table
$17 \times 1 = 17$	$18 \times 1 = 18$	$19 \times 1 = 19$
$17 \times 2 = 34$	$18 \times 2 = 36$	$19 \times 2 = 38$
$17 \times 3 = 51$	$18 \times 3 = 54$	$19 \times 3 = 57$
$17 \times 4 = 68$	$18 \times 4 = 72$	$19 \times 4 = 76$
$17 \times 5 = 85$	$18 \times 5 = 90$	$19 \times 5 = 95$
$17 \times 6 = 102$	$18 \times 6 = 108$	$19 \times 6 = 114$
$17 \times 7 = 119$	$18 \times 7 = 126$	$19 \times 7 = 133$
$17 \times 8 = 136$	$18 \times 8 = 144$	$19 \times 8 = 152$
$17 \times 9 = 153$	$18 \times 9 = 162$	$19 \times 9 = 171$
$17 \times 10 = 170$	$18 \times 10 = 180$	$19 \times 10 = 190$

Multiplication Tables

7. Exercise

20th Table

$$20 \times 1 = 20$$

$$20 \times 2 = 40$$

$$20 \times 3 = 60$$

$$20 \times 4 = 80$$

$$20 \times 5 = 100$$

$$20 \times 6 = 120$$

$$20 \times 7 = 140$$

$$20 \times 8 = 160$$

$$20 \times 9 = 180$$

$$20 \times 10 = 200$$

Write the missing numbers :

$$11 \times \bigcirc = 22$$

$$13 \times 8 = \bigcirc$$

$$\bigcirc \times 8 = 112$$

$$15 \times 5 = \bigcirc$$

$$\bigcirc \times 2 = 34$$

$$18 \times 9 = \bigcirc$$

$$19 \times 10 = \bigcirc$$

$$20 \times 9 = \bigcirc$$

8. Table of Multiplication Tables for 2 to 20

2	3	4	5	6	7	8	9	10
4	6	8	10	12	14	16	18	20
6	9	12	15	18	21	24	27	30
8	12	16	20	24	28	32	36	40
10	15	20	25	30	35	40	45	50
12	18	24	30	36	42	48	54	60
14	21	28	35	42	49	56	63	70
16	24	32	40	48	56	64	72	80
18	27	36	45	54	63	72	81	90
20	30	40	50	60	70	80	90	100

Multiplication Tables

11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
22	24	26	28	30	32	34	36	38	40
33	36	39	42	45	48	51	54	57	60
44	48	52	56	60	64	68	72	76	80
55	60	65	70	75	80	85	90	95	100
66	72	78	84	90	96	102	108	114	120
77	84	91	98	105	112	119	126	133	140
88	96	104	112	120	128	136	144	152	160
99	108	117	126	135	144	153	162	171	180
110	120	130	140	150	160	170	180	190	200

9. Time, Days, Week, Month & Year

Measurement of Time

- ➡ Time taken by the earth to go once round the sun is called a year ($365 \frac{1}{4}$ days)
- ➡ Time taken by the earth to rotate once round its axis is a day (24 hours)

60 second = 1 minute

60 minutes = 1 hour

24 hours = 1 day

7 days = 1 week

28,29,30 or 31 days = 1 month

12 months = 1 year

52 weeks = 1 year

365 days = 1 year

366 days = 1 leap year

10 years = 1 decade

100 years = 1 century

1000 years = 1 millennium

10. Numbers Expressions

Arabic Numerals Name	Arabic Numeral	Hindi Name	Hindi Numeral	Roman Numbers	Original Numbers
One	1	एक	१	I	First
Two	2	दो	२	II	Second
Three	3	तीन	३	III	Third
Four	4	चार	४	IV	Fourth
Five	5	पाच	५	V	Fifth
Six	6	छः	६	VI	Sixth
Seven	7	सात	७	VII	Seventh
Eight	8	आठ	८	VIII	Eighth
Nine	9	नौ	९	IX	Ninth
Ten	10	दस	१०	X	Tenth
Eleven	11	ग्यारह	११	XI	Eleventh
Twelve	12	बारह	१२	XII	Twelfth
Thirteen	13	तेरह	१३	XIII	Thirteenth
Fourteen	14	चौदह	१४	XIV	Fourteenth
Fifteen	15	पन्द्रह	१५	XV	Fifteenth
Sixteen	16	सोलह	१६	XVI	Sixteenth
Seventeen	17	सत्रह	१७	XVII	Seventeenth
Eighteen	18	अठराह	१८	XVIII	Eighteenth
Nineteen	19	उन्नीस	१९	XIX	Nineteenth
Twenty	20	बीस	२०	XX	Twentieth

10. Numbers Expressions

Arabic Numerals Name	Arabic Numeral	Hindi Name	Hindi Numeral	Roman Numbers	Original Numbers
Thirty	30	तीस	३०	XXX	Thirtieth
Forty	40	चालीस	४०	XL	Fourtieth
Fifty	50	पचास	५०	L	Fiftieth
Sixty	60	साठ	६०	LX	Sixtieth
Seventy	70	सत्तर	७०	LXX	Seventieth
Eighty	80	अस्सी	८०	LXXX	Eightieth
Ninety	90	नब्बे	९०	XC	Ninetieth
One hundred	100	एक सौ	१००	C	Hundredth
One thousand	1000	एक हजार	१०००	M	One thousandth
Ten thousand	10000	दस हजार	१०,०००	$\overline{X}$	Tenth thousandth
One lakh	100000	एक लाख	१०००००	$\overline{C}$	One Lakh

If a bar (-) is placed above the Roman Numeral, its value increases by 1000 time.

Examples : $\overline{V}$ = 5000

$\overline{XV}$ = 15000

$\overline{XXV}$ = 250000

$\overline{XX}$ VIII = 20,000 + 8 = 20008



11. Exercise

1. Write prime numbers up to 100



“TIMELY PUBLICATION” Presents



Where Learning Becomes An Adventure

Learning is not just about filling pages - it is about exploring, creating, thinking and having fun.

Kiddie Quest is a thoughtfully designed series of activity - based books for Pre - Primary section created to make early learning joyful, interactive, and meaningful. Each book encourages children to learn through play, practice, creativity and hands on activities.

Each KiddieQuest book help develop:

- Observation & Recognition
- Vocabulary & Language Skills
- Pre - Writing & Fine Motor Skills.
- Number Sense & Sequencing
- Logical Thinking & Problem Solving
- Communication & Expression
- Creativity & Imagination
- Personal, Social & Emotional Skills
- General Awareness & Early Concepts
- Art, Craft & Activity Skills

NURSARY

Stroke Book
(Pattern Book)

Alphatrains - A
(Capital Letters)

Numbertrains - A
(Numbers 1-20)

Picture Dictionary
(Gen. Knowledge)

Two Star Rhymes - A
(English - Hindi)

Crayons Magic - A

My First Alphabets

हिंदी अक्षर परिचय

LKG

Alphatrains - C
(Cap. & Small Letters)

Cur. Alphatrains - A
(Cur. Capital Letters)

Numbertrains - B
(Numbers 1 - 50)

Info Park
(Gen. Knowledge)

Two Star Rhymes - B
(English - Hindi)

Crayons Magic - B

Phonic Book - A
(Eng. Pre - Primer)

Number Power - A
(Maths Pre - Primer)

हिंदी अक्षर लेखन

UKG

Cur. Alphatrains - C
(Cap. & Small Letters)

Numbertrains - C
(Numbers 1-100)

EVS
(Gen. Knowledge)

Two Star Rhymes - C
(English - Hindi)

Crayons Magic - C

Phonic Book - B
(English Primer)

Number Power - B
(Maths Primer)

Table Book

हिंदी शब्द लेखन

• Learn • Play • Explore • Grow

Scan For PDF



All Books are Available at :

• Mumbai • Ahmadabad • Hyderabad • Delhi • Bhopal.

© All Rights Reserved with Publisher.

ISBN 978-93-87379-21-3



9 789387 379213